

Số: 184/KH-UBND

Tam Đường, ngày 26 tháng 02 năm 2020

**KẾ HOẠCH**  
**Đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2020**  
**trên địa bàn huyện Tam Đường**

Thực hiện Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 12/02/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt Kế hoạch đặt hàng đào tạo cho lao động nông thôn năm 2020. Ủy ban nhân dân huyện Tam Đường xây dựng Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2020 với những nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:** Nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu học nghề của người lao động và thị trường lao động, gắn đào tạo với giải quyết việc làm tại chỗ và chuyển dịch cơ cấu lao động, góp phần nâng cao hiệu quả lao động, sản xuất, tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững.

**2. Yêu cầu**

- Tập trung đào tạo cho lao động tham gia các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, vùng chuyên canh, tái cơ cấu ngành nông nghiệp; xây dựng nông thôn mới đặc biệt là các xã đã đạt chuẩn và chuẩn bị đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020.

- Đảm bảo chất lượng đào tạo; đào tạo gắn với tạo việc làm tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, các làng nghề và các vùng chuyên canh; tỷ lệ lao động có việc làm sau đào tạo tối thiểu đạt 80%.

- Không tổ chức đào tạo cho lao động nông thôn khi chưa xác định được nơi làm việc và mức thu nhập với việc làm có được sau đào tạo.

- Sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo đúng mục đích, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, không để thất thoát.

**II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

**1. Mục tiêu:** Nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 48,94% năm 2019 lên 50,1% vào cuối năm 2020. Trong đó đào tạo nghề từ 38,38% lên 39,24%, trên 80% số người học có việc làm mới hoặc tiếp tục làm nghề cũ nhưng có năng suất, thu nhập cao hơn.

**2. Chỉ tiêu:** Năm 2020 đào tạo nghề cho 810 lao động nông thôn (*Chi tiết theo phụ lục đính kèm*).

**III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Chính sách đối với người học**

**a. Đối tượng, mức hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại:** Thực hiện theo Quyết định 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng; Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng.

**b. Mức hỗ trợ chi phí đào tạo:** Người học được hỗ trợ chi phí đào tạo nghề theo Quyết định số 674/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức chi phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

## **2. Quy mô, địa điểm và phương thức đào tạo**

**a. Quy mô đào tạo:** Từ 25 học viên đến 35 học viên/lớp.

**b. Địa điểm đào tạo:** Thực hiện linh hoạt tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc lưu động tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện (địa điểm dạy phải đảm bảo về phòng học, phương tiện, thiết bị đào tạo, ... theo quy định).

## **3. Giải pháp thực hiện**

- Tổ chức tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm sâu rộng trong quần chúng Nhân dân, triển khai đến các cấp ủy Đảng, Chính quyền các cấp về chủ trương, chính sách, cách thức thực hiện và lợi ích của việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các tổ chức đoàn thể, đặc biệt là Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh...

- Phối hợp, lựa chọn, đặt hàng các đơn vị dạy nghề đảm bảo yêu cầu số lượng, chất lượng đội ngũ giảng viên, trang thiết bị dạy nghề theo quy định.

- Vận động, khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ tham gia dạy nghề và tạo việc làm cho lao động nông thôn, gắn đào tạo với giải quyết việc làm cho người học.

- Củng cố, nâng cao năng lực hoạt động tư vấn đào tạo nghề gắn với giới thiệu việc làm và mở rộng thị trường lao động, xuất khẩu lao động.

- Tăng cường công tác quản lý lao động trên địa bàn huyện nhất là ở xã, thị trấn nhằm nắm chắc lực lượng lao động tại chỗ bao gồm: Số lượng lao động, trình độ văn hóa, nhu cầu nghề, tình trạng thiếu việc làm...

- Thường xuyên tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn nhằm nắm rõ tình hình để phát huy tốt các mặt mạnh, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời những khó khăn.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn hướng dẫn các xã, các phòng, ban liên quan xây dựng

kế hoạch đào tạo sơ cấp, đào tạo thường xuyên cho lao động nông thôn hàng năm; tổng hợp, trình UBND huyện.

- Thẩm định danh sách học viên, địa điểm các lớp đào tạo trước khi giao cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các phòng ban liên quan, UBND các xã thực hiện kiểm tra, giám sát các lớp đào tạo; hướng dẫn cấp xã khảo sát việc làm và tình hình thu nhập sau đào tạo.

- Hàng năm, tổng hợp số lao động nông thôn qua đào tạo, số lao động có việc làm theo từng hình thức sau đào tạo, số lao động thuộc hộ thoát nghèo, số người có thu nhập khá.

Định kỳ 06 tháng, 09 tháng và một năm, tổng hợp báo cáo kết quả công tác đào tạo nghề trên địa bàn với UBND huyện, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

## **2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xác định danh mục nghề nông nghiệp, nhu cầu học nghề nông nghiệp của lao động nông thôn trên địa bàn; tổng hợp xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí dạy nghề nông nghiệp hàng năm gửi Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Thẩm định mô hình thực hành nghề nông nghiệp (do Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên xây dựng) gửi Phòng Tài chính thẩm định dự toán kinh phí các lớp đào tạo.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; định kỳ 06 tháng, 09 tháng và hàng năm báo cáo Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình UBND huyện.

## **3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xác định danh mục nghề phi nông nghiệp, nhu cầu học nghề phi nông nghiệp của lao động nông thôn trên địa bàn; khảo sát, xác định nhu cầu sử dụng lao động trong lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn; đề xuất các cơ sở có đủ điều kiện dạy nghề phi nông nghiệp gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình UBND huyện phê duyệt.

- Thẩm định mô hình thực hành nghề phi nông nghiệp (do Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên xây dựng) gửi Phòng Tài chính thẩm định dự toán kinh phí các lớp đào tạo.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát công tác đào tạo nghề theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Định kỳ, báo cáo kết quả công tác đào tạo nghề phi nông nghiệp trên địa bàn gửi Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.

#### **4. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định kế hoạch và dự toán kinh phí các lớp đào tạo; tổng hợp, trình UBND huyện phê duyệt để tổ chức thực hiện; quản lý, thanh, quyết toán nguồn kinh phí hỗ trợ công tác đào tạo theo đúng quy định hiện hành.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát công tác đào tạo nghề theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Định kỳ, báo cáo kết quả nguồn kinh phí đào tạo trên địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ gửi Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.

**5. Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện:** Tăng cường tuyên truyền chính các sách quy định tại Quyết định số 1956/QĐ-TTg và Quyết định số 46/QĐ-TTg; xây dựng chuyên mục tuyên truyền sâu rộng về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về vai trò, vị trí của đào tạo, đào tạo gắn với giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập; các mô hình có hiệu quả... để người lao động nông thôn biết và tham gia đào tạo.

**6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên:** Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về đào tạo cho lao động nông thôn; vận động các thành viên của tổ chức tham gia học nghề; tư vấn miễn phí về đào tạo và giải quyết việc làm. Phối hợp với Ban Chỉ đạo “Thực hiện Đề án 1956” huyện, các đơn vị liên quan tham gia kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động đào tạo trên địa bàn huyện.

#### **7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Xây dựng kế hoạch đào tạo nghề, kế hoạch kiểm tra, giám sát việc dạy nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn.

- Thống kê số lao động nông thôn có nhu cầu thực tế cần học nghề trên địa bàn; nhu cầu tuyển dụng lao động qua đào tạo nghề của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn; tuyên truyền, tư vấn cho lao động nông thôn lựa chọn nghề học phù hợp; đề xuất danh mục nghề đào tạo, nhu cầu học nghề của lao động nông thôn gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

- Xác nhận vào đơn xin học nghề của người lao động nông thôn trong xã về đối tượng theo quy định và các điều kiện để làm việc theo nghề đăng ký học.

- Tạo điều kiện cho người học nghề tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng tại địa phương theo quy định; giúp người lao động tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm hoặc giải quyết việc làm sau học nghề.

- Phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp lập danh sách theo dõi, thống kê số người đã học nghề, số người có việc làm theo từng hình thức, số hộ thoát nghèo, số hộ trở thành hộ khá, giàu, số người chuyển sang làm công nghiệp, dịch vụ sau khi học nghề trên địa bàn.

- Định kỳ, báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu đào tạo và hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực sau đào tạo trên địa bàn, gửi Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội theo quy định.

### **8. Trách nhiệm của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

- Báo cáo cơ quan thường trực đề án 1956 huyện (Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội) kế hoạch đào tạo của đơn vị, phối hợp với UBND các xã, thị trấn tổ chức tuyển sinh đào tạo theo đúng ngành nghề, đối tượng. Kết thúc các khóa đào tạo bàn giao mô hình thực hành cho UBND xã để chỉ đạo duy trì và nhân rộng mô hình.

- Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các loại sổ sách, biểu mẫu quản lý đào tạo; công tác thi, kiểm tra và xét công nhận tốt nghiệp; việc điều chỉnh lại chương trình, giáo trình đào tạo theo đúng quy định Thương tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo thường xuyên.

- Phối hợp với UBND xã, thị trấn theo dõi, thống kê tình trạng việc làm, thu nhập của lao động nông thôn sau đào tạo và các mô hình có hiệu quả sau đào tạo.

- Thực hiện chế độ báo cáo và thanh quyết toán kinh phí đào tạo theo đúng quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn huyện Tam Đường năm 2020, UBND huyện Tam Đường đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, căn cứ chức năng nhiệm vụ, nghiêm túc tổ chức, triển khai thực hiện.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Lao động - TB&XH;
- Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Ban Chỉ đạo “Thực hiện Đề án 1956” huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Cao Trang Trọng**